

Số: 29 /2022/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 29 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định định mức kinh tế- kỹ thuật áp dụng đối với dịch vụ
sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực
việc làm trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành
văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12
năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định
số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết
một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của
Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm,
dịch vụ công sử dụng ngân sách Nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;*

*Căn cứ Nghị quyết số 79/2021/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2021
của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Danh mục chi tiết dịch vụ sự
nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum;*

*Căn cứ Quyết định số 1051/QĐ-LĐTBXH ngày 10 tháng 8 năm 2018 của
Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành định mức
kinh tế - kỹ thuật áp dụng đối với dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà
nước trong lĩnh vực việc làm;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng đối với dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực việc làm trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Đối tượng áp dụng

a) Trung tâm dịch vụ việc làm (*được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum quyết định thành lập; hoạt động theo quy định tại Nghị định số 23/2021/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 37 và Điều 39 của Luật Việc làm về trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm*);

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực việc làm.

Điều 2. Áp dụng định mức kinh tế - kỹ thuật

Định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng đối với dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực việc làm quy định tại Quyết định này là cơ sở xây dựng dự toán ngân sách nhà nước và đơn giá cho hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm, cung ứng lao động, thu thập thông tin người tìm việc, thu thập thông tin việc làm trống có sử dụng kinh phí theo phương thức nhà nước đặt hàng, giao kế hoạch sử dụng nguồn ngân sách nhà nước.

Điều 3. Định mức kinh tế - kỹ thuật

Định mức kinh tế - kỹ thuật bao gồm định mức lao động và định mức thiết bị, vật tư

1. Định mức lao động

- a) Hoạt động tư vấn: Chi tiết tại Phụ lục I.
- b) Giới thiệu việc làm: Chi tiết tại Phụ lục II.
- c) Cung ứng lao động: Chi tiết tại Phụ lục III.
- d) Thu thập thông tin người tìm việc: Chi tiết tại Phụ lục IV.
- đ) Thu thập thông tin việc làm trống: Chi tiết tại Phụ lục V.

2. Định mức thiết bị, vật tư: Chi tiết tại Phụ lục VI.

Điều 4. Hiệu lực thi hành, chế độ báo cáo

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 9 năm 2022.

2. Hàng năm (*trước ngày 15/12*) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp tình hình thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Nội dung báo cáo: Tình hình thực hiện định mức; chênh lệch định mức (nếu có); lý do chênh lệch và kiến nghị (nếu có).

Điều 5. Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các đơn vị liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo Kon Tum, Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh;
- Công báo tỉnh Kon Tum;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.-NTMD

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn